

Số: 3654/HD-TM

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Công tác tuyển sinh, đào tạo học sinh thiếu sinh quân năm 2026

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-BQP ngày 27/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thành lập Trường Thiếu sinh quân miền Bắc, miền Trung, miền Nam (thời bình) trực thuộc các Quân khu 1, 5, 7.

Bộ Tổng Tham mưu hướng dẫn công tác tuyển sinh, đào tạo học sinh thiếu sinh quân năm 2026 như sau:

I. VỀ ĐỐI TƯỢNG XÉT TUYỂN

1. Con người dân tộc thiểu số: Ưu tiên người dân tộc rất ít người (dưới 10.000 người gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thèn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cờ Lao, Bô Y, Cống, Si La, Pu Páo, Rơ Măm, BRâu, Ô Đu) theo Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ và Công văn số 1208/UBND-DTTS ngày 30/10/2015 của Ủy ban Dân tộc; người dân tộc thiểu số (từ 10.000 người trở lên) thường trú tại các thôn đặc biệt khó khăn, các xã khu vực III theo quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ và Quyết định của UBND các tỉnh, thành phố hoặc thường trú tại các xã, đặc khu biên giới, hải đảo; ưu tiên con của cán bộ hiện đang công tác trong Quân đội là người dân tộc thiểu số. Đối tượng này xét tuyển 50% chỉ tiêu được giao;

2. Gia đình có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng: Ưu tiên con của liệt sỹ, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến, thương binh, người được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh. Đối tượng này xét tuyển 20% chỉ tiêu được giao;

3. Con của cán bộ, nhân viên hiện đang công tác trong Quân đội, cán bộ địa phương có hoàn cảnh gia đình khó khăn hoặc gia đình đang thường trú tại các thôn đặc biệt khó khăn, các xã khu vực III theo quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ và Quyết định của UBND các tỉnh, thành phố hoặc thường trú tại các xã, đặc khu biên giới, hải đảo. Đối tượng này xét tuyển 30% chỉ tiêu được giao.

II. VỀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT TUYỂN

1. Chính trị, đạo đức

- Gia đình thí sinh có lai lịch chính trị rõ ràng, chấp hành nghiêm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

- Thí sinh có hạnh kiểm, rèn luyện:

+ Đối với học sinh Lớp 6: Các năm học bậc Tiểu học đạt hạnh kiểm Khá trở lên.

+ Đối với học sinh Lớp 10: Các năm học bậc Trung học cơ sở đạt hạnh kiểm Khá trở lên.

2. Học lực

+ Đối với học sinh Lớp 6: Hoàn thành chương trình giáo dục Tiểu học, được xếp loại Trung bình trở lên.

+ Đối với học sinh Lớp 10: Hoàn thành chương trình giáo dục Trung học cơ sở, được xếp loại Trung bình trở lên.

3. Độ tuổi

+ Tuổi của thí sinh vào Lớp 6 là 11 tuổi, tuổi của thí sinh vào Lớp 10 là 15 tuổi. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với quy định.

4. Sức khỏe

- Tiêu chuẩn chung: Thí sinh có sức khỏe đạt loại 1 và loại 2 theo quy định tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 106/2025/TT-BQP ngày 30/9/2025, theo các tiêu chí: Mắt, tai, mũi, họng, răng hàm mặt, tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, cơ xương khớp, thận – tiết niệu, thần kinh, tâm thần, da liễu, nội tiết, chuyển hóa, hạch, máu.

- Tiêu chuẩn riêng:

+ Được tuyển: Viêm ruột thừa đã phẫu thuật, đạt kết quả tốt; thận có 01 đến 02 nang, đường kính từ 0,5 đến dưới 01 cm, không chèn ép đài bể thận.

+ Không được tuyển: Béo phì (chỉ số Z-Score BMI/tuổi > +2SD); Suy dinh dưỡng từ mức độ vừa trở lên (chỉ số Z-Score BMI/tuổi < -2SD).

III. VỀ NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN

1. Bảo đảm khách quan, công khai, dân chủ, phù hợp với đặc thù từng vùng miền, địa phương.

2. Ưu tiên xét tuyển những thí sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng theo quy định tại hướng dẫn này.

3. Xét tuyển từ đối tượng, tiêu chuẩn cao đến thấp, đến hết chỉ tiêu được giao theo từng nhóm đối tượng bảo đảm đúng đối tượng, đúng địa bàn và đúng điều kiện, tiêu chuẩn.

IV. VỀ HỒ SƠ

Hồ sơ tuyển chọn gồm:

- 01 đơn tự nguyện vào học Trường Thiếu sinh quân do thí sinh viết, có xác nhận của bố (mẹ) đẻ hoặc người giám hộ hợp pháp theo quy định của pháp luật.
- 01 phiếu đăng ký xét tuyển thiếu sinh quân.
- 01 bản tự khai lý lịch gia đình.
- 01 phiếu khám sức khỏe do bệnh viện đa khoa khu vực hoặc tương đương trở lên cấp.
- Bản sao hợp lệ giấy khai sinh, học bạ Tiểu học (khi đăng ký dự tuyển vào Lớp 6), học bạ Trung học cơ sở (khi đăng ký dự tuyển vào Lớp 10); các giấy tờ chứng minh đối tượng ưu tiên (nếu có).

(Mẫu hồ sơ tuyển sinh theo quy định tại Hướng dẫn số 4112/HD-QHNT ngày 25/5/2026 của Cục Quân huấn - Nhà trường)

V. VỀ QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN, THỜI GIAN

1. Tiếp nhận hồ sơ: Trước ngày 25/6/2026.
2. Các cấp thuộc Quân khu, BTL Thủ đô Hà Nội sơ tuyển: Trước ngày 10/7/2026.
3. Quân khu, BTL Thủ đô Hà Nội gửi hồ sơ về Trường Thiếu sinh quân trên địa bàn: Trước ngày 15/7/2026.
4. Các Trường Thiếu sinh quân xét hồ sơ báo cáo Quân khu: Trước 25/7/2026.
5. Các Quân khu 1, 5, 7 báo cáo kết quả tuyển sinh về Hội đồng tuyển sinh Bộ Quốc phòng: Trước ngày 30/7/2026.
6. Quân khu, BTL Thủ đô Hà Nội bàn giao thí sinh về Trường Thiếu sinh quân: Trước ngày 15/8/2026.
7. Trường Thiếu sinh quân khám sức khỏe: Trước ngày 22/8/2026.
8. Khai giảng: Ngày 5/9/2026 (Theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

VI. VỀ TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Các Quân khu và Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội:
 - Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức xét tuyển, bàn giao học sinh cho Trường Thiếu sinh quân trên địa bàn đúng chỉ tiêu, đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.
 - Hết thời gian xét tuyển nếu không tuyển chọn đủ số lượng theo chỉ tiêu được phân bổ, kịp thời báo cáo về Bộ Tổng Tham mưu (qua Cục Quân lực) để điều chỉnh cho các địa phương có nhu cầu đảm bảo đủ quân số cho các lớp học.

- Chỉ đạo các Trường Thiếu sinh quân căn cứ chỉ tiêu được giao tiếp nhận thí sinh và tổ chức thẩm tra điều kiện, tiêu chuẩn và khám sức khỏe tuyển sinh; báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Quân khu đề nghị Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

- Quá trình tuyển chọn chú trọng công tác sơ tuyển, tạo nguồn, đảm bảo đủ tiêu chí, đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, thời gian quy định.

2. Các Trường Thiếu sinh quân chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị chu đáo mọi mặt, tiếp nhận học sinh và tổ chức đào tạo đúng kế hoạch.

VII. VỀ CÁC NỘI DUNG KHÁC

Thực hiện theo thông tư và các văn bản hướng dẫn về tuyển sinh đào tạo thiếu sinh quân của Bộ Quốc phòng.

VIII. VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo nhanh: Trong thời gian tiếp nhận hồ sơ, xét tuyển, nhập trường và thẩm định hồ sơ, khám sức khỏe... các Quân khu cập nhật số liệu và 02 ngày một lần báo cáo về Bộ Tổng Tham mưu (qua Cục Quân lực) bằng phương tiện thông tin nhanh nhất.

2. Các Quân khu gửi báo cáo về Bộ Tổng Tham mưu (qua Cục Quân lực) kết quả tuyển chọn trước ngày 15/7/2026; kết quả tiếp nhận học sinh nhập trường trước ngày 17/8/2026; kết quả khám sức khỏe trước ngày 25/8/2026; kết quả tổ chức Khai giảng trước ngày 07/9/2026 (hoặc sau Khai giảng theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo 01 ngày).

IX. Các văn bản hướng dẫn của các cơ quan chức năng đã ban hành nếu trái với văn bản hướng dẫn này thì thực hiện theo văn bản hướng dẫn này.

Bộ Tổng Tham mưu yêu cầu các cơ quan, đơn vị quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc. / *oat*

Nơi nhận:

- Đ/c TTMT (đề b/c);
- Các Quân khu: 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9;
- BTL Thủ đô Hà Nội;
- C37, C50, C55, C56;
- Các Trường Thiếu sinh quân: miền Bắc, miền Trung, miền Nam;
- Lưu: VT, QSCS. Hung18 *oat*

**KT. TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG
PHÓ TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG**



Trung tướng Lê Văn Hường